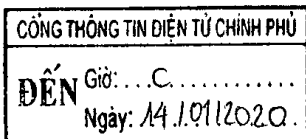


CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 121/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019



## NGHỊ QUYẾT

Hội nghị Chính phủ với địa phương và  
Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2019

## CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ, các Đại biểu dự Hội nghị và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2019, tổ chức vào ngày 30 và 31 tháng 12 năm 2019,

## QUYẾT NGHỊ:

## 1. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và năm 2019

Mặc dù tình hình quốc tế, khu vực diễn biến phức tạp, có nhiều yếu tố không thuận lợi và tình hình trong nước gặp nhiều khó khăn, nhất là thiên tai, dịch bệnh nhưng nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Đây là năm thứ hai liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 07 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm nhưng tốc độ tăng GDP cả năm đạt 7,02%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra, thuộc nhóm nước tăng trưởng kinh tế cao hàng đầu khu vực và thế giới. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện; năng suất lao động tăng 6,2%; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GDP đạt 46,11%. Mô hình tăng trưởng chuyển dịch tích cực; khoa học công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển mạnh. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát ở mức 2,79%, thấp nhất trong 3 năm qua. Thị trường tài chính, tiền tệ và tỷ giá diễn biến ổn định; cán cân thanh toán quốc tế được cải thiện; dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng cao, đạt 79 tỷ USD. Thu ngân sách nhà nước vượt 9,8% dự toán năm, là năm tiếp theo cả ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương đều vượt dự toán Quốc hội giao, trong đó thu nội địa vượt 8,5% dự toán; bội chi ngân sách khoảng 3,4% GDP thực hiện, thấp hơn mức kế hoạch (3,6%). Nợ công giảm còn dưới 55%, thấp hơn mức trần do Quốc hội quy định (65%). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 33,9% GDP, tăng 10,2% so với năm 2018; trong đó đầu tư khu vực ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng 46%, cao nhất từ trước đến nay. Vốn đầu tư đăng ký có yếu tố nước ngoài tăng 7,2%; vốn FDI thực hiện đạt mức kỷ lục 20,4 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt

517 tỷ USD, là năm thứ tư liên tiếp xuất siêu và đạt 9,9 tỷ USD. Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam được Diễn đàn Kinh tế Thế giới đánh giá tăng 10 bậc và 3,5 điểm so với năm 2018, mức tăng mạnh nhất thế giới. Số doanh nghiệp thành lập mới ghi nhận kỷ lục trên 138 nghìn doanh nghiệp, tăng cả về số lượng và số vốn đăng ký mới, số vốn bình quân một doanh nghiệp đạt 12,5 tỷ đồng.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục đào tạo, tạo việc làm, thể thao có nhiều chuyển biến rõ rệt; giải quyết việc làm cho 1,65 triệu lượt người. Giảm nghèo đạt kết quả tích cực; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm còn dưới 4%. Các chính sách người có công, an sinh xã hội được thực hiện tốt; quan tâm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai; đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Công tác dân tộc, dân vận đã củng cố thêm khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng. Cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu, góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển.

Bên cạnh kết quả đạt được, nước ta vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng một số yếu tố chưa thực sự vững chắc. Các giải pháp nâng cao mức độ độc lập, tự chủ của nền kinh tế còn chậm phát huy hiệu quả. Sản xuất, kinh doanh một số lĩnh vực còn khó khăn. Giải ngân vốn đầu tư công, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước còn chậm. Phát triển kết cấu hạ tầng và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu. Còn những biểu hiện đạo đức xuống cấp, tình trạng bạo lực gia đình, học đường, xâm hại trẻ em... gây bức xúc xã hội. Ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp, đặc biệt ô nhiễm không khí tại một số thành phố lớn. Ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng nặng nề trong khi nguồn lực hạn chế. Bảo vệ chủ quyền biển đảo còn nhiều khó khăn, thách thức.

Năm 2020 là năm cuối của nhiệm kỳ và kế hoạch 5 năm 2016-2020, năm có nhiều sự kiện trọng đại và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, năm tiến hành đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Chính phủ yêu cầu từng Thành viên Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị; khẩn trương triển khai nghiêm túc, kịp thời, quyết liệt các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 bằng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp điều kiện thực tế; phát huy kết quả đạt được trong năm 2019 và từ đầu nhiệm kỳ với phương châm "*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*" và tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo, đoàn kết,

quyết tâm phấn đấu và nỗ lực cao nhất thực hiện thắng lợi toàn diện, vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng, Quốc hội đề ra trong năm 2020 và cả nhiệm kỳ, tạo nền tảng vững chắc cho đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới.

Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động xử lý kiến nghị của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xử lý kiến nghị của các địa phương.

Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Canh Tý vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Công điện số 1658/CD-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020.

2. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2019

Xác định năm 2019 là năm tăng tốc, bứt phá; kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ đã đề ra phương châm hành động năm 2019: *"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả"*. Trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và nguyên tắc làm việc của Chính phủ; phát huy vai trò, trí tuệ của tập thể Chính phủ gắn với đề cao tinh thần chủ động, trách nhiệm của từng Thành viên Chính phủ, đặc biệt là vai trò của Thủ tướng Chính phủ, người đứng đầu Chính phủ; bám sát Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, kiên định, kiên trì, kiên quyết triển khai nhanh hơn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn và toàn diện hơn các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Thực hiện nhiệm vụ với quyết tâm và tinh thần trách nhiệm cao nhất; chủ động theo dõi, có giải pháp ứng phó kịp thời với biến động của kinh tế thế giới và trong nước. Nhận diện rõ các điểm nghẽn, vướng mắc, bất cập, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khai thông, giải phóng tối đa mọi nguồn lực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sát sao thực tiễn, thúc đẩy mạnh mẽ, tháo gỡ vướng mắc cho địa phương, cơ sở, tập trung chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch đề ra và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Cải tiến phương thức làm việc, tích cực triển khai Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, hướng tới nền hành chính công khai, minh bạch, hiện đại, thông suốt và hiệu quả từ Trung ương đến địa phương. Chủ động cung cấp thông tin, giải trình về những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được thể hiện rõ nét qua tình

hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, đã tạo thêm niềm vui mới, khí thế mới, động lực mới trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong công tác chỉ đạo, điều hành vẫn còn một số vấn đề cần nghiêm túc nhìn nhận để thực hiện tốt hơn nữa. Việc thực thi chủ trương, chính sách, pháp luật chậm đi vào cuộc sống. Nhiều nhiệm vụ, công việc chậm triển khai, chậm tháo gỡ vướng mắc; còn tình trạng trì trệ, né tránh công việc, chưa làm tròn trách nhiệm, chưa thực sự quyết liệt hành động, có nơi còn tư tưởng trông chờ; công tác phối hợp chưa chặt chẽ, nhất là công việc có tính liên ngành; quy trình xử lý công việc còn rườm rà, phức tạp...

Với quyết tâm phấn đấu đạt kết quả cao hơn năm 2019, Chính phủ yêu cầu từng bộ, ngành, địa phương tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị, trong đó tập trung ưu tiên khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra bằng giải pháp, hành động cụ thể, tạo chuyển biến rõ nét. Không ngừng đổi mới tư duy, tăng cường phối hợp trong xây dựng, hoàn thiện và thực thi chính sách, pháp luật. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn, tạo mọi thuận lợi cho người dân doanh nghiệp. Khởi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, giải phóng mọi năng lực sản xuất, tận dụng tốt các tiềm năng thế mạnh. Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh phân cấp gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu và kiểm soát quyền lực, có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Khẩn trương, nghiêm túc quán triệt Nghị quyết của Trung ương và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Chính trị, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

3. Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019; dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; dự thảo Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 và dự thảo Nghị quyết về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020; trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành ngày 01 tháng 01 năm 2020.

#### 4. Về kết quả thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng

Để tạo chuyển biến rõ nét hơn mô hình tăng trưởng, đưa đất nước lên nấc thang phát triển mới, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục xác định nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng là trọng tâm ưu tiên hàng đầu trong công tác điều hành năm 2020. Từng bộ, ngành, địa phương chủ động ban hành các giải pháp, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, hoàn thành các mục tiêu đề ra; trong đó tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ quan trọng về: hoàn thiện thể chế kinh tế; phát triển thị trường các yếu tố sản xuất; cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; cơ cấu lại đầu tư công; cơ cấu lại các tổ chức tín dụng; cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển kinh tế vùng, kinh tế biển; đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước. Đối với các mục tiêu không có khả năng hoàn thành, chủ động báo cáo, xác định nguyên nhân, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp xử lý kịp thời.

#### 5. Về kết quả cải cách thủ tục hành chính; xây dựng Chính phủ điện tử và hoạt động của Tổ công tác năm 2019

##### a) Về cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh:

- Các Bộ, ngành xây dựng Kế hoạch cắt giảm các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp giai đoạn 2020-2025, bảo đảm nguyên tắc khi ban hành một văn bản mới phải bãi bỏ ít nhất một văn bản cũ và phải giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

- Cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế; tập trung đầu mối kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu là cơ quan hải quan; bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm.

- Phát huy vai trò của Tổ công tác, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ trong việc đối thoại, nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính. Duy trì đối thoại giữa cơ quan nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ vướng mắc khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh.

##### b) Về xây dựng Chính phủ điện tử:

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra của năm 2020 nêu tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. Đặc biệt khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ đã quá hạn, phấn đấu đến hết năm 2020 tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt 30%; 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% các bộ, ngành, địa phương có Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) và triển khai biện pháp giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung.

- Các bộ, cơ quan theo phân công khẩn trương trình Chính phủ ban hành các Nghị định trong quý I năm 2020 để hoàn thiện thể chế nền tảng của Chính phủ điện tử gồm: thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP; quy định về định danh và xác thực điện tử; về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; về bảo vệ dữ liệu cá nhân; về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Công Dịch vụ công các bộ, địa phương tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia theo đúng lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (30% tổng số dịch vụ công/tổng số dịch vụ công trực tuyến năm 2020 và cứ mỗi năm tiếp tục tích hợp 20%).

- Đến tháng 6 năm 2020, hoàn thành nhiệm vụ gửi nhận văn bản điện tử tại 4 cấp chính quyền. Từng bước đưa vào vận hành Hệ thống thông tin tham vấn chính sách, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (E-Cabinet), Hệ thống thông tin quản lý văn bản điều hành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

c) Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó tập trung kiểm tra chuyên đề về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế theo chương trình, kế hoạch và việc xử lý tháo gỡ các quy định chồng chéo; việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ năm 2020 và việc thực hiện các Nghị quyết chuyên đề quan trọng, có phạm vi tác động lớn, liên quan đến chủ trương cải cách và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời đôn đốc, kiểm tra việc hoàn thiện, trình các đề án nợ đọng của Chương trình công tác năm 2019 và việc thực hiện Chương trình công tác năm 2020.

6. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2019

Với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, Chính phủ yêu cầu:

- Các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung triển khai các chính sách hỗ trợ về thuế, vốn, công nghệ..., thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, nhất là các ngành có lợi thế và tiềm năng gắn với chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; khuyến khích hộ kinh doanh đăng ký thành doanh nghiệp. Triển khai Kế hoạch phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2025, tầm nhìn 2030 bằng chương trình, kế hoạch cụ thể.

- Các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp: Phối hợp tích cực với các cơ quan quản lý nhà nước để khuyến nghị chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp. Xây dựng các chương trình, giải pháp cụ thể, khả thi để tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt vai trò hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên, là cầu nối hiệu quả giữa doanh nghiệp và Chính phủ.

- Các doanh nghiệp: Chủ động đổi mới tư duy sản xuất, kinh doanh; chú trọng đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, tăng cường liên kết, hợp tác, nâng cao năng lực quản trị trong bối cảnh hội nhập, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

7. Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 về Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Chỉ thị về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018, phấn đấu đạt được các mục tiêu đề ra vào năm 2020 và đề xuất việc tổ chức Hội nghị toàn quốc về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp theo các Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2020.

8. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính

Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, chính lý, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính. Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký tờ trình và báo cáo Quốc hội về dự án Luật này.

9. Về Đề nghị xây dựng Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất cơ bản thông qua các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi).

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật, chỉnh lý Báo cáo tổng kết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000, Báo cáo đánh giá tác động của các chính sách; hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi) theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi Bộ Tư pháp tổng hợp vào Đề nghị về Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2021 để Chính phủ xem xét, quyết định trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

10. Về Đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất cơ bản thông qua các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi).

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, rà soát, đánh giá, hoàn thiện các chính sách để thể hiện đầy đủ, toàn diện chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về phòng, chống ma túy trong tình hình mới và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của một số luật có liên quan; hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi Bộ Tư pháp bổ sung vào Đề nghị điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 để Chính phủ xem xét, quyết định trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

11. Về Đề nghị xây dựng Luật Thanh tra (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất cơ bản thông qua các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật Thanh tra (sửa đổi).

Giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật, nhất là đánh giá tác động và các giải pháp thực hiện chính sách, mối quan hệ lô-gic giữa các chính sách; hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi Bộ Tư pháp tổng hợp vào Đề nghị về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 để Chính phủ xem xét, quyết định trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đồng thời, chủ động rà soát, đánh giá, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung và thời hạn hoàn thành để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung.

12. Về chủ trương tiếp nhận tàu nghiên cứu khoa học biển đã qua sử dụng do Nhật Bản trao tặng

Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tiếp nhận tàu Kaiyo Maru 2 trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá của đơn vị tư vấn độc lập về chất lượng của tàu, bảo đảm khai thác, sử dụng từ 7 đến 10 năm tại Việt Nam. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao đề nghị phía Nhật Bản sửa chữa, nâng cấp tàu theo ý kiến của đơn vị tư vấn thẩm định độc lập, bảo đảm tàu có thể đưa vào sử dụng ngay sau khi được tiếp nhận. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tàu và kinh phí thực hiện theo Quyết định số 37/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 phê duyệt Đề án tiếp nhận, quản lý và sử dụng tàu nghiên cứu khoa học biển do Nhật Bản trao tặng.

13. Về xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn

Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn thiện Tờ trình của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cho ý kiến trước khi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

14. Về việc rà soát, khảo sát định mức kinh tế kỹ thuật làm căn cứ điều chỉnh giá dịch vụ y tế

Giao Bộ Y tế khẩn trương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam thống nhất kế hoạch, tiến hành khảo sát độc lập; rà soát, sửa đổi, bổ sung, khắc phục những bất cập về định mức kinh tế kỹ thuật của các dịch vụ y tế, trong đó quy định rõ mức bắt buộc phải tuân thủ, bảo đảm kiểm soát chất lượng dịch vụ y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở khám chữa bệnh, tránh gây thất thoát, lãng phí quỹ bảo hiểm y tế; hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả trong tháng 6 năm 2020.

15. Về các Báo cáo: công tác cải cách hành chính; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng năm 2019



Giao Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ tổ chức triển khai nghiêm túc các phương hướng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, tạo chuyển biến rõ nét hơn nữa công tác của ngành mình trong năm 2020.

16. Về tình hình thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2019

Chính phủ yêu cầu:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo sát sao việc soạn thảo, trình các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 của Quốc hội theo phân công, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ; đồng thời, khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các Nghị định nợ đọng và Nghị định quy định chi tiết 05 Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020; chủ động soạn thảo các văn bản quy định chi tiết các Luật sẽ có hiệu lực sau tháng 6 năm 2020.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động phối hợp chỉnh lý các dự án Luật đã được Quốc hội khóa XIV cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý, hoàn thiện, trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công và trong việc chuẩn bị Đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, điều chỉnh Chương trình năm 2020.//

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg;  
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,  
TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).B **MO**

